

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - PHÚ THỌ**

Bản án số: 06/2026/HS-ST

Ngày 29/01/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Côn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đình Sở và Bà Triệu Thị Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/TLST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 và quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2026/HSST - QĐ ngày 20/01/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Trung N (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 16 tháng 02 năm 1988; Tại xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
Nơi ĐKNKTT: Phố Phú Gia, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;
Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam
Bố đẻ: Hoàng Trung Kiên (Đã chết).

Mẹ đẻ: Võ Thị Tuyết Lan, sinh năm: 1960;

Nơi ĐKNKTT: Phố Phú Gia, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Vợ: Nguyễn Thị Hồng Thúy, sinh năm: 1993; Hiện ở phố Phú Gia, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Con: Có 03 (Con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2024).

Nơi ĐKNKTT: Phố Phú Gia, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2025 đến ngày 14/10/2025, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Hiện nay bị cáo chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Duy T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16 tháng 11 năm 1995; tại xã Cự Đồng, tỉnh Phú Thọ;

Nơi ĐKNKTT: Khu 10, xã Cự Đồng, tỉnh Phú Thọ;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam

Bố đẻ: Nguyễn Bá Lộc, sinh năm 1966;

Mẹ đẻ: Đinh Thị Chúc, sinh năm 1973;

Vợ: Phạm Thị Ngân, sinh năm 1996,

Con: Có 01 con sinh năm 2020.

Nơi ĐKNKTT: Đều ở tại khu 10, xã Cự Đồng, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân (*án tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã xử lý kỷ luật*): Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2025 đến ngày 14/10/2025, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Hiện nay bị cáo chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 18 giờ 05 phút, ngày 08 tháng 10 năm 2025, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra tại nhà ở của Hoàng Trung N, sinh năm 1988. Quá trình kiểm tra phát hiện Nam sử dụng ứng dụng “Telegram” tên “Alo Ale” trên điện thoại của mình để nhắn tin bán số lô, số đề và số ba càng cho Nguyễn Duy T, sinh năm 1995. Hoàng Trung N giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9T màu cam, điện thoại không gắn thẻ sim Nam khai nhận sử dụng để đánh bạc. Tiến hành kiểm tra điện thoại của Nam thì phát hiện: Điện thoại có ứng dụng Telegram được đăng nhập bằng tài khoản tên “Alo Ale” đăng ký bằng số điện thoại 0382665839. Ngày 08/10/2025 Nam sử dụng tài khoản Telegram trên nhận nhiều tin nhắn mua số lô, số đề và số ba càng từ tài khoản Telegram tên “Alo Bro” của Nguyễn Duy T được đăng ký bằng số điện thoại 0337655879. Nội dung tin nhắn cụ thể như sau:

-Tin nhắn 01: “14,41,05,55,52/50N” tức Thanh mua các số lô 14,41,05,55,52 mỗi số lô là 50 điểm; “25/20N” tức Thanh mua số lô 25 là 20 điểm; “Dây 01/240K” tức Thanh mua các số đề 01, 10, 06, 60, 15, 51, 56, 65 mỗi số đề là 30.000đ; “Dây 34/240K” tức Thanh mua các số đề: 34, 43, 39, 93, 48, 84, 89, 98 mỗi số đề là 30.000đ; “Dây 13/240K” tức Thanh mua các số đề: 13, 31, 36, 63, 18, 81, 68, 86 mỗi số đề là 30.000đ; “Dây 04/240K” tức Thanh mua các số đề: 04, 40, 09, 90, 54, 45, 59,95 mỗi số đề là 30.000đ; “Dây 27/120K” tức Thanh mua các số đề 27, 72, 77, 22 mỗi số đề là 30.000đ; “ 06, 60, 15, 51, 29, 92, 27, 72, 16, 61, 41, 03, 88, 01/50K” tức Thanh mua các số đề trên mỗi số đề là 50.000đ; “13/100K” tức Thanh mua số đề 13 là 100.000đ; 81/400K” tức Thanh mua số đề 81 là 400.000đ.

- Tin nhắn 02: “271/40K” tức Thanh mua số 3 càng 271 là 40.000đ;

- Tin nhắn 03: “44/60K; 83, 33/30K” tức Thanh mua số đề 44 là 60.000đ, số đề 83,38 mỗi số là 30.000đ

- Tin nhắn 04: “09,90,18,81,79,97,05,50,67,76/100N” tức Thanh mua các số lô này mỗi số lô là 100 điểm; “09,90,18,81,79,97,05,50,67,76/250K” tức Thanh mua các số đề này mỗi số là 250.000đ.

Mỗi tin nhắn từ tài khoản Telegram của Thanh nhắn xong thì Nam thả tim vào từng tin nhắn thể hiện bán những số lô, số đề, số ba càng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc giữa Nam và Thanh là 32.880.000đ (Ba mươi hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) số tiền này Thanh chưa thanh toán mà hai bên thỏa thuận với nhau khi nào có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày sẽ thanh toán thắng thua.

Cùng ngày, sau khi biết Hoàng Trung N bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Phú Thọ triệu tập làm việc, Nguyễn Duy T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội đánh bạc của mình dưới hình thức mua số lô, số đề, số ba càng với Nam.

Tại cơ qua điều tra Nguyễn Duy T khai nhận ngày 08/10/2025 Thanh đã dùng điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A32 màu đen lắp sim số 0337655879, điện thoại có tải ứng dụng Telegram được đăng nhập tài khoản tên “Alo Bro”, do Thanh sử dụng để đánh bạc với Nam. Quá trình xem xét kiểm tra, đối chiếu phát hiện ra nội dung các tin nhắn với tài khoản Telegram, tên “Alo Ale” phù hợp với lời khai và các tài liệu đã thu thập được của Hoàng Trung N.

Hình thức chơi: Các đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề và số ba càng là các số tự nhiên từ 00 đến 99. Sau khi mua các số lô, số đề và số ba càng của Nam người chơi mang ra so sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Đối với số lô đem ra so sánh với hai số cuối của tất cả các giải mỗi một điểm lô tương ứng với số tiền là 22.000đ nếu trúng thưởng sẽ được trả số tiền là 80.000đ/01điểm lô nếu trúng nhiều lần thì được thưởng số tiền gấp số lần trùng nhau nhưng không quá 03 lần. Số đề thì người mua so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt, nếu trùng nhau thì người mua chúng thưởng theo tỷ lệ 1 ăn 70. Số ba càng người mua sẽ so sánh với 03 số cuối của giải đặc biệt nếu trùng nhau thì người mua chúng thưởng theo tỷ lệ 1 ăn 400 lần. Ngoài lần mua bán số lô, số đề, số ba càng ngày 08/10/2025 giữa Nam và Thanh không mua bán số lô, số đề, số ba càng cho ai khác.

Hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề và số ba càng của các đối tượng bị phát hiện trước giờ quay thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày. Do vậy các đối tượng không phải chịu trách nhiệm về số tiền trúng các số lô, số đề và số ba càng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác của vụ án:

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ, các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi “*đánh bạc*” ăn tiền dưới hình thức chơi “Mua bán số lô, số đề và số ba càng” được thua bằng tiền của mình như đã nêu trên. Lời khai của các đối tượng phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Ngày 14/10/2025 Cơ quan cảnh sát Công an tỉnh Phú Thọ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Hoàng Trung N và Nguyễn Duy T về tội (Đánh bạc) theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án: Số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mà Thanh tự nguyện giao nộp là 32.880.000đ dùng vào việc mua số lô, số đề, số ba càng của Thanh chưa thanh toán cho Nam, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển số tiền 32.880.000đ vào tài khoản của Công an tỉnh Phú Thọ mở tại kho bạc nhà Nước khu vực VIII – Phú Thọ theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ ngày 08/12/2025. Đến ngày 27/01/2026 Công an tỉnh Phú Thọ đã ủy nhiệm chi số tiền 32.880.000đ tại Kho bạc Nhà nước khu vực VIII, đơn vị nhận tiền là Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKSKV7 ngày 30/12/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ đã truy tố các bị cáo: Hoàng Trung N, Nguyễn Duy T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Phú Thọ vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Trung N và Nguyễn Duy T phạm tội “*Đánh bạc*” và đề nghị.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 BLHS năm 2015.

- Xử phạt Bị cáo Hoàng Trung N từ 35.000.000đ đến 40.000.000 đồng.

- Xử phạt Bị cáo Nguyễn Duy T từ 35.000.000đ đến 40.000.000đ.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Hoàng Trung N và bị cáo Nguyễn Duy T.

- Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Hoàng Trung N và Nguyễn Duy T theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 35,36/LCĐKNCT-TA ngày 31/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7- Phú Thọ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 32.880.000 đồng (Ba mươi hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ăn tiền.

+ Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 sim số 0337655879 của Nguyễn Duy T

4. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định

6. Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo: Hoàng Trung N và Nguyễn Duy T, đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; thừa nhận Bản cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai của các bị cáo thống nhất, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai và vật chứng thu giữ được cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ của vụ án.

Như vậy đã xác định được: Vào hồi 18 giờ 05 phút ngày 08/10/2025, tại nhà ở của Hoàng Trung N địa chỉ: Phố Phú Gia, xã Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang Hoàng Trung N đang có hành vi đánh bạc ăn tiền với Nguyễn Duy T dưới hình thức dùng điện thoại của mình mua bán “Số lô, số đề, số ba càng”. Quá trình kiểm tra và đối chiếu phát hiện Nam và Thanh mua bán “Số lô, số đề, số ba càng” tổng số tiền 32.880.000đ đây là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền trên.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trạng thái tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Từ các nhận định trên đã có đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo có tên nêu trên thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự;

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Vụ án tuy là ít nghiêm trọng nhưng các bị cáo mua bán với nhau các số lô, số đề, số ba càng được thua bằng tiền. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự, trị an và nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy cần được đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Các bị cáo đánh bạc với nhau dùng điện thoại của mình mua bán các số lô, số đề, số ba càng chỉ là tự phát, không chuẩn bị phương tiện và phân công nhiệm vụ, cụ thể cho từng người nên không coi là phạm tội có tổ chức, chỉ là đồng phạm giản đơn.

- *Về nhân thân các bị cáo:* Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Đối với bị cáo Hoàng Trung N phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Duy T: phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ngoài ra bị cáo còn có ông nội là Nguyễn Văn Vượng tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược được UBND tỉnh Phú Thọ tặng bằng khen năm 2007 và sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS là phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng; Các bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải, khai báo thành khẩn, đồng thời có nơi cư trú rõ ràng, tại địa phương đều chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của nhà nước. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Duy T có người thân là người có công với cách mạng, đã được cơ quan có thẩm quyền tặng thưởng

bằng khen cao quý và bị cáo đã ra đầu thú, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Do vậy, quyết định áp dụng hình phạt bằng tiền và trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định cũng đủ cho các bị cáo thấy đó làm bài học kinh nghiệm, tu dưỡng thêm bản thân để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

- *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 32.880.000 đồng (Ba mươi hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ăn tiền.

+ Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A32 màu đen lắp sim số 0337655879 của Nguyễn Duy T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 9T màu cam, điện thoại không gắn thẻ sim của Hoàng Trung Nam, mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 sim số 0337655879 của Nguyễn Duy T

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ kết tội:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2, Điều 35 BLHS năm 2015

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Trung N và bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Trách nhiệm hình sự, hình phạt, biện pháp tư pháp:

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trung N và bị cáo Nguyễn Duy T mỗi bị cáo là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng);

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Hoàng Trung N và bị cáo Nguyễn Duy T theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 35,36/LCĐKNCT-TA ngày 31/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Phú Thọ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 32.880.000 đồng (Ba mươi hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ăn tiền.

Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ. Đã ủy nhiệm chi số tiền 32.880.000đ tại Kho bạc Nhà nước khu vực VIII, cho Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ vào ngày 27/01/2026.

+ Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A32 màu lưng điện thoại màu đen của Nguyễn Duy T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 9T màu lưng điện thoại màu cam của Hoàng Trung N.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 sim số 0337655879 của Nguyễn Duy T.

Vật chứng đã được Phòng cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ bàn giao cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 7- Phú Thọ ngày 09/01/2026.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Trung N và bị cáo Nguyễn Duy T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh
- CQ CSĐT Công an tỉnh;
- CQ THA dân sự khu vực;
- UBND nơi các b/c thường trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Côn